

Số: 34/BC-IN

TP Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2026

**BÁO CÁO  
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025  
NHIỆM VỤ & BIỆN PHÁP NĂM 2026**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Tình hình thị trường Bao bì cạnh tranh gay gắt, đơn hàng giảm do nhiều khách hàng chuyển dùng bao bì giấy qua dùng bao bì màng PE. Lượng hàng xuất khẩu giảm dẫn đến sản lượng bao bì suy giảm theo. Tình hình thị trường nguyên vật liệu tương đối ổn định, có sự biến động tăng giảm nhẹ.

Tình hình sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn: sản lượng vé số kiến thiết giảm, thiếu hàng bao bì mùa thấp điểm đầu năm, lao động có tay nghề đã xin nghỉ việc nhiều.

Khách hàng truyền thống tiếp tục được duy trì và giữ vững như: Bibica, Rebisco, Richy, BJC, Xổ số Bình Dương, Xổ số Thừa Thiên Huế...

Thực hiện đầu tư bổ sung và thay thế một số máy móc, thiết bị tại công đoạn in và sau in nhằm nâng cao năng lực sản xuất. Triển khai cải tạo sửa chữa nhà xưởng, sắp xếp lại mô hình mới sản xuất tập trung từng bước nâng cao hiệu quả trong quá trình quản lý.

**II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:**

**A. Về hoạt động sản xuất kinh doanh:** (Phụ lục đính kèm)

**1. Sản lượng sản xuất:**

- Trong năm: 2.734,63 triệu trang in 13x19, đạt 96,32% kế hoạch năm 2025, tăng 0,74% (2.734,63/2.714,43) so với cùng kỳ năm trước.
- Chia theo nhóm hàng:
  - + Nhóm bao bì: 553,98 triệu trang in, đạt 77,05% kế hoạch năm, tăng 19,42% (553,98/463,90) so với cùng kỳ năm trước.
  - + Nhóm hàng tổng hợp: 2.180,65 triệu trang in, đạt 102,86% kế hoạch năm, giảm 3,11% (2.180,65/2.250,53) so với cùng kỳ năm trước.

**2. Sản lượng bán ra:**

- Trong năm: 2.747,67 triệu trang in, đạt 96,78% kế hoạch năm, tăng 1,02% (2.747,67/2.720,00) so với cùng kỳ năm trước.
- Chia theo nhóm hàng:
  - + Nhóm bao bì: 566,28 triệu trang in, đạt 78,76% kế hoạch năm, tăng 20,34% (566,28/470,57) so với cùng kỳ năm trước.
  - + Nhóm hàng tổng hợp: 2.181,39 triệu trang in, đạt 102,9% kế hoạch năm, giảm 3,02% (2.181,39/2.249,43) so cùng kỳ năm trước.



### 3. Doanh thu:

- Trong đạt 79,760 tỷ đồng, đạt 82,23% kế hoạch năm, giảm 1,75% (79,760/81,183) so cùng kỳ năm trước. Trong đó doanh thu nhóm hàng bao bì đạt 31,719 tỷ đồng, đạt 66,08% kế hoạch năm; nhóm hàng tổng hợp đạt 48,041 tỷ đồng, đạt 98,04% kế hoạch năm.

4. Lợi nhuận: 10,474 tỷ đồng, đạt 58,88% kế hoạch năm 2025; trong đó lợi nhuận từ sản xuất: 8,016 tỷ đồng, thu nhập tài chính: 2,458 tỷ đồng.

### Nguyên nhân:

- Sản lượng sản xuất tăng nhẹ so cùng kỳ 0,74% (chủ yếu tăng của nhóm bao bì 19,42%, tổng hợp giảm 3,1%). Bao bì tăng do đầu tư bổ sung thêm máy in 6 màu (vận hành tháng 7 và máy dán mới vận hành tháng 8), hàng tổng hợp giảm chủ yếu do chia sẻ liên kết mỗi tháng 1 kỳ vé cho đối tác liên danh.

- Doanh thu giảm 1,75% so cùng kỳ (Bao bì tăng 9,15%; Tổng hợp giảm 7,83%). Bao bì tăng nhẹ do sản lượng sản xuất và tiêu thụ tăng, Tổng hợp giảm do chia sẻ liên danh.

- Lợi nhuận giảm mạnh 46,62% so cùng kỳ. Do doanh thu vé số giảm dẫn đến lợi nhuận giảm một phần, lợi nhuận nhóm hàng bao bì giảm mạnh do đầu tư máy mới: Máy in 6 màu, máy dán, máy hiện kẽm... và các chi phí phát sinh lớn trong năm như: nâng cấp và di dời nhà xưởng, xây dựng hệ thống PCCC, lắp thiết bị phục vụ sản xuất... dẫn đến chi phí khấu hao tăng cao.

- Đối với việc khai thác máy in, sau khi bố trí lại dây chuyền sản xuất và gộp phân xưởng cơ bản đã mang lại hiệu quả rõ rệt, công tác quản lý thuận lợi và rút ngắn thời gian luân chuyển bán thành phẩm giữa các công đoạn, tiến độ giao hàng được cải thiện. Việc đưa vào vận hành máy in 6 màu để sản xuất nhóm hàng bao bì từ tháng 07/2025 đã góp phần tăng sản lượng sản xuất và chất lượng được nâng cao, cụ thể sản lượng nhóm hàng bao bì tăng 19,4% so cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, một số máy móc công đoạn sau in nhóm hàng bao bì vẫn còn chưa đáp ứng được năng suất do máy đã cũ, hoạt động nhiều năm như: máy Ép bóng (calendering), máy phủ UV cục bộ, máy bế..., thiếu một số máy móc để làm bao bì cao cấp như: máy phủ UV chính xác cao, máy cán vân cục bộ... dẫn đến chưa thể khai thác hàng bao bì cao cấp. Việc vận hành máy in 6 màu mới chưa thể đánh giá hết năng lực do mới vận hành 6 tháng và tay nghề thợ còn yếu chưa nắm bắt và làm chủ được công nghệ mới.

### B. Các hoạt động khác:

#### 1. Công tác kế hoạch-kinh doanh:

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị, tiếp cận khách hàng mới, tiếp tục duy trì khách hàng cũ. Tìm kiếm khách hàng mới như: Cty Kim Tín, Cty CP Sầu riêng Tây Nguyên.

- Tham gia và trúng thầu vé số cào Đắk Lắk và vé số cào Huế.

- Tham gia liên danh đấu thầu in vé số kiến thiết một số tỉnh.

- Tham gia chào giá cạnh tranh các khách hàng bao bì lớn: Cty Bibica, Cty Richy, Cty Rebisco



## 2. Công tác Hành chính-Kế toán:

- Thực hiện cải tạo nâng cấp nhà xưởng: cải tạo kho nguyên vật liệu chính thành phân xưởng bao bì mới đạt chuẩn về an toàn sản xuất và PCCC; di dời và sắp xếp dây chuyền sản xuất hàng bao bì liên hoàn, khoa học theo trình tự các công đoạn từ in – đến thành phẩm.

- Thực hiện xây dựng hệ thống báo cháy cho toàn công ty và hệ thống chữa cháy tự động cho phân xưởng bao bì mới. Hoàn thành và đưa vào vận hành tháng 6/2025.

- Thực hiện sắp xếp lại mô hình sản xuất: chia tách phân xưởng in thành 2 nhóm in hàng tổng hợp và hàng bao bì để gộp thành 2 phân xưởng chính là phân xưởng Tổng hợp (In hàng vé số và biểu mẫu) và phân xưởng Bao bì thực hiện quản lý sản xuất từ khâu in đến khâu thành phẩm. Vận hành từ tháng 07/2025.

- Thực hiện sắp xếp phòng ban khối gián tiếp, gộp bộ phận Hành chính và bộ phận kế toán thành bộ phận Hành chính – Kế toán do một người phụ trách. Mô hình mới chỉ còn bộ phận kinh doanh và bộ phận Hành chính – Kế toán vận hành từ tháng 07/2025.

- Ban hành hướng dẫn vận hành và cài đặt thông số quy trình cho máy cán màng, máy cán bóng theo từng loại giấy.

- Thực hiện báo cáo tài chính định kỳ kịp thời đúng quy định; Tiếp và cung cấp hồ sơ phục vụ công tác kiểm toán sơ bộ 10 tháng đầu năm 2025;

- Triển khai định giá tài sản cố định theo danh mục thanh lý năm 2024; Tổ chức bán thanh lý tài sản, công cụ dụng cụ, nguyên vật liệu tồn kho lâu năm và không sử dụng;

- Hoàn thành hồ sơ giảm tiền thuê đất năm 2024 và 2025; Nộp tiền Thuế đất phi nông nghiệp và tiền thuê đất đúng quy định;

- Hoàn thành hồ sơ thay đổi mẫu con dấu sau sáp nhập; Hoàn tất các báo cáo gửi các cơ quan chức năng theo đúng quy định;

- Mua mới xe tải trọng 5 tấn phục vụ cho công tác vận chuyển giao hàng;

- Tổ chức huấn luyện và diễn tập PCCC định kỳ năm 2025 cho lực lượng PCCC công ty; Tổ chức khám sức khỏe định kỳ năm 2025 cho người lao động; Tiếp đoàn đánh giá ISO định kỳ hàng năm

- Phối hợp với Công đoàn tổ chức lấy phiếu ý kiến của người lao động về hình thức chi trả lương cho năm 2026;

- Tổng số lao động hợp đồng đến ngày 31/12/2025 là 94 lao động; trong kỳ giảm 12 lao động (xin thôi việc), tăng mới: 04 lao động.

- Công tác quản trị chất lượng:

- + Trong năm tiếp nhận và xử lý 324 báo cáo sản phẩm không phù hợp; nguyên nhân chủ yếu xảy ra tại khâu in; với tổng giá trị thiệt hại là: 681 triệu đồng (trong đó chi phí làm lại kẽm là 270 triệu đồng) tăng 53,4% (681/444) so với cùng kỳ năm trước, chiếm tỷ lệ 0,84% doanh thu. Nguyên nhân xảy ra không phù hợp do lỗi chủ quan của người lao động, thiếu kiểm tra, kiểm soát trong quá trình sản xuất. Người lao động gây ra lỗi chịu trách nhiệm bồi thường vật chất theo quy chế của công ty.



+ Tiếp nhận đánh giá ISO 9001:2015 định kỳ, kết quả có 2 điểm KPH tại điều khoản 4.1 (KPH nhẹ) và 7.1.5(KPH nặng) cần khắc phục để hệ thống đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn.

#### 5. Tình hình MMTB:

- Trong năm tiếp nhận và chính thức đưa vào vận hành các thiết bị mới từ tháng 06/2025 như: máy in offset 6 màu; máy hiện kẽm; máy dán; 2 máy in Lụa bán tự động.
- Máy CTP hư hỏng kéo dài, phải gia công kẽm.
- Máy PM274 và PM474 thường bị hỏng hoạt động không ổn định; Máy ép bóng thường xuyên hư hỏng tấm inox.

### III. Nhận xét đánh giá:

**Kết quả đạt được trong năm 2025: sản lượng đạt 96,78%, doanh thu đạt 82,23% kế hoạch năm**

#### 1. Ưu điểm:

- Đẩy mạnh tiếp thị khai thác nguồn hàng bao bì cuối năm, trúng thầu vé số cào Đaklak, vé số cào Huế; tiếp cận được khách hàng mới, tiềm năng;
- Đầu tư và đưa vào vận hành các thiết bị mới: máy in offset 6 màu, máy hiện kẽm, máy tráng phủ, máy dán, máy in lụa đã nâng cao năng lực sản xuất;
- Thực hiện cải tạo và đưa vào sử dụng nhà xưởng mới, vận hành nhân sự theo mô hình sản xuất mới theo hướng tinh gọn, liên hoàn nhằm nâng cao hiệu quả trong quá trình giám sát và thực hiện sản xuất.

#### 2. Hạn chế, khó khăn:

- Các chỉ tiêu doanh thu, sản lượng, lợi nhuận đều không đạt so kế hoạch đề ra, nguyên nhân:
  - + Chuyển công ty liên kết thực hiện mỗi tháng 1 kỳ vé số cùng với việc những tháng đầu năm lượng hàng bao bì ít dẫn đến thiếu việc làm ở các khâu, phải sắp xếp nghỉ phép, chờ việc;
  - + Vào mùa vụ cao điểm hàng bao bì nguồn nhân lực thiếu, máy móc một số khâu thành phẩm hư hỏng dẫn đến việc phải tăng ca tăng giờ để đáp ứng tiến độ giao hàng;
  - + Người lao động còn chủ quan, thiếu kiểm soát để xảy ra SP KPH: hàng không giống mẫu, lem màu, bong keo, thiếu số lượng ... dẫn đến giảm đơn hàng đầu vào;
  - + Nguồn lực lao động thiếu ở nhiều khâu (khâu xả cuộn, in, thành phẩm bao bì) do nghỉ việc. Công tác tuyển dụng kéo dài và gặp khó khăn do đặc thù ngành nghề;
  - + Chế độ tiền lương chưa thể giữ chân người lao động và tạo động lực tích cực trong sản xuất và tuyển dụng mới;
  - + Việc đầu tư bổ sung các thiết bị mới dẫn đến chi phí khấu hao tăng cao, dẫn đến lợi nhuận giảm so cùng kỳ.

### 3. Đánh giá:

- Mặc dù mục tiêu lợi nhuận chưa đạt kế hoạch, nhưng Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành đã nỗ lực cao độ trong công tác quản trị, điều hành, kịp thời đưa ra nhiều giải pháp linh hoạt nhằm ổn định sản xuất, kiểm soát chi phí, duy trì hiệu quả hoạt động và tạo nền tảng tăng trưởng cho các năm tiếp theo.

- Về doanh thu dù chia sẻ cho đơn vị liên danh nhưng vẫn đạt tương ứng so cùng kỳ năm 2024. Về lợi nhuận giảm do trong năm đã đầu tư bổ sung thêm nhiều máy móc với tổng giá trị đầu tư gần 40 tỷ đồng, làm chi phí khấu hao tăng theo 500 triệu/tháng. Lợi nhuận giảm so cùng kỳ 2024, nhưng tương ứng với năm 2023.

- Về Quản trị nội bộ, sau khi thực hiện sắp xếp lại mô hình sản xuất đã cho thấy rõ hiệu quả trong quản lý, thời gian giao hàng được cải thiện, chất lượng sản phẩm từng bước được nâng cao, tỷ lệ sản phẩm hỏng đã giảm. Cụ thể: sản lượng hàng bao bì tăng 19,4%.

## IV. Nhiệm vụ, biện pháp năm 2026

### 1. Dự báo tình hình:

- Thị trường in ấn tiếp tục gặp khó khăn do sức mua thị trường giảm; Nhiều nhà in mới thành lập, mức cạnh tranh gay gắt hơn.

### 2. Chỉ tiêu, nhiệm vụ SXKD:

- Tổng doanh thu: 92,5 tỷ đồng trong đó Doanh thu hoạt động SXKD: 90 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận đạt 10,5 tỷ đồng.

### 3. Biện pháp thực hiện:

a. tiếp tục kiện toàn công tác quản trị nội bộ nhằm đạt hiệu quả cao nhất với chức năng nhiệm vụ từng bộ phận được phân công.

b. Tăng cường công tác quản lý chất lượng sản phẩm, rà soát lại các quy trình trong hệ thống quản lý chất lượng ISO; kịp thời điều chỉnh bổ sung đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

c. Bộ phận KHKD, Cung ứng- Kho hàng bám sát thị trường nguyên vật liệu đầu vào; giá cả hàng hóa đầu ra để tiếp nhận hàng hóa đảm bảo sản xuất có hiệu quả.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và nhiệm vụ biện pháp thực hiện năm 2026.

#### Nơi gửi:

- HĐQT, BKS;
- Ban điều hành;
- Các BP;
- Lưu VT ./.

**GIÁM ĐỐC**



**HOÀNG AN**



## PHỤ LỤC

CHỈ TIÊU	KH 2025	TH 2025	TH/KH 2025 (%)	KH 2026	KH 2026/ TH 2025 (%)	GHI CHÚ
<b>Sản xuất (triệu trang)</b>	<b>2.839</b>	<b>2.712</b>	<b>96%</b>	<b>2.946</b>	<b>109%</b>	
+ Nhóm hàng Bao bì	719	462	64%	656	142%	
+ Nhóm hàng Tổng hợp	2.120	2.250	106%	2.290	102%	
<b>Tiêu thụ (triệu trang)</b>	<b>2.839</b>	<b>2.720</b>	<b>96%</b>	<b>2.946</b>	<b>108%</b>	
+ Nhóm hàng Bao bì	719	470	65%	656	140%	
+ Nhóm hàng Tổng hợp	2.120	2.250	106%	2.290	102%	
<b>Doanh thu ((triệu đồng)</b>	<b>99.600</b>	<b>83.378</b>	<b>84%</b>	<b>92.500</b>	<b>111%</b>	
+ Nhóm hàng Bao bì	48.000	31.719	66%	40.000	126%	
+ Nhóm hàng Tổng hợp	49.000	48.041	98%	50.000	104%	
+ Giấy Vụn, Khác		931				
+ Thu nhập khác	400	229				
+ Lợi nhuận HĐ tài chính	2.200	2.458	112%	2.500	102%	
+ Lợi nhuận HĐ SXKD	15.987	8.241		8.000	97%	
<b>Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)</b>	<b>18.187</b>	<b>10.699</b>	<b>59%</b>	<b>10.500</b>	<b>98%</b>	
Thuế TNDN (20%)	3.637	2.189		2.100		
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>14.550</b>	<b>8.509</b>	<b>58%</b>	<b>8.400</b>	<b>99%</b>	
<b>Chia cổ tức %</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	<b>100%</b>	<b>6</b>	<b>120%</b>	
<b>Chia cổ tức</b>	<b>4.500</b>	<b>4.500</b>	<b>100%</b>	<b>5.400</b>	<b>120%</b>	
<b>Lợi nhuận còn lại phân phối</b>	<b>6.174</b>	<b>3.704</b>	<b>68%</b>	<b>3.714</b>	<b>100%</b>	
+ Quỹ đầu tư phát triển	5.093	2.978	58%	2.940	99%	
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	728	425	58%	420	99%	
+ Quỹ thưởng HĐQT, BKS, BDH						
+ Thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách	354	301	85%	354	118%	
<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối</b>	<b>3.876</b>	<b>305</b>		<b>-714</b>		

